TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 616/2018/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 19 tháng 06 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 587/2018/TLST/HNST ngày 30 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Người yêu cầu:* Bà Đỗ Lê Kim U, sinh năm 1985

Địa chỉ thường trú: ấp B, xã B, Thành phố B, tỉnh Bến Tre

Địa chỉ tạm trú: Đường B, khu phố B, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người yêu cầu:* Ông Trần Linh D, sinh năm 1982

Địa chỉ thường trú: ấp A, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre

Địa chỉ tạm trú: 7/3 đường 40, khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ các Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/10/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/6/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/6/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Lê Kim U và ông Trần Linh D (theo giấy chứng nhận kết hôn số 54/2011 Quyển số 01/2010 do UBND xã An Thới, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre cấp ngày 14/6/2011).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà Đỗ Lê Kim U và ông Trần Linh D thống nhất giao con chung Trần Ngọc Bảo Hân, sinh ngày 12/11/2013 cho bà Đỗ Lê Kim U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông Trần Linh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) đến khi con trưởng thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, ch ăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án để thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Các đương sự cùng xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Các đương sự cùng xác định không có.

- *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Đỗ Lê Kim U và ông Trần Linh D chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà Đỗ Lê Kim U và ông Trần Linh D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0038899 ngày 30/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, bà Đỗ Lê Kim U và ông Trần Linh D đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hánh án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận*:**
- Toà án ND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- Chi cục THADS Q. Thủ Đức;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Minh